

Số: 35 /2024/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 14 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức nộp tiền

để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất
hoặc làm tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số
31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số
29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6
năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 219/TTr-STC
ngày 01 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích
đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc làm tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên
địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, đơn vị, người sử dụng đất trồng lúa và các đối tượng khác có
liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

**Điều 3. Mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng
lúa bị mất hoặc làm tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh
Hưng Yên**

Mức nộp tiền = Tỷ lệ phần trăm (%) x Diện tích (m²) x Giá đất (đồng/m²)

Trong đó:

- Tỷ lệ phần trăm (%) để xác định mức nộp tiền là 50%.

- Diện tích là diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp theo văn bản xác nhận của cơ quan tài nguyên môi trường quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

- Giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất đang được áp dụng tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2024.

2. Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên ban hành kèm theo Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực kể ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp (Cơ sở DLQG về pháp luật);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, TH^{NA}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Văn